

Bản án số: 160/2026/HS-PT
Ngày: 23 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết H

Các Thẩm phán: 1. Bà Mai Trần Cảnh
2. Ông Sỹ Hồng Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2026/HSPT ngày 29/01/2026 đối với các bị cáo Nguyễn Công Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2025/HS-ST ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Công Đ, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 7/21, Ấp Y, xã N, huyện N (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 733/1/2, Ấp Y, xã N, huyện N (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; Có vợ là Trương Thị Mai L và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 08/12/2024, sau khi đi nhận về Đặng Phi H cầm theo 01 con dao bằng kim loại (dạng kiếm) điều khiển xe mô tô đến nhà Đ tại địa chỉ 733/1/2, Ấp 2, xã N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã H, Thành phố Hồ Chí Minh) nhằm gây thương tích cho Đ. Khi đến nơi, Đ cũng đã chuẩn bị sẵn 01 thanh kim loại màu trắng dạng ống lấy từ nhà đi bộ ra phía cầu nội bộ (gần nhà của Đ) để đánh nhau với H. Khi H đi đến cầu nội bộ, hẻm 733/1, Ấp 2 thì nhìn thấy Đ

đang cầm 01 thanh kim loại từ nhà đi ra hướng cầu nội bộ cùng với Nguyễn Minh L (con của Đ) và Nguyễn Văn Tài (bạn của Đ).

Thấy H tiến đến, Đ dùng thanh kim loại đã chuẩn bị từ trước xông vào đánh H, H cũng rút dao ra khỏi vỏ để đánh lại Đ. Khi đánh nhau, Đ cầm thanh kim loại đánh vào đầu, trúng nón bảo hiểm của H, còn H cầm dao bằng hai tay chém trúng vào mặt trong cẳng tay trái và ngón cái tay phải của Đ. Tiếp tục, Đ cầm thanh kim loại đánh vào đầu, trúng nón bảo hiểm của H. H cầm dao chém tiếp vào mặt bên trái, bắp tay trái của Đ, mặt ngoài cẳng tay trái gây thương tích.

Khi hai bên đánh nhau, có người dân sử dụng điện thoại di động quay camera lại.

Ông Nguyễn Tôn H2 là người trực chốt bảo vệ tại cầu nội bộ hẻm 733/1 Ấp 2, xã N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã H, Thành phố Hồ Chí Minh) cũng nhìn thấy Nguyễn Công Đ và Đặng Phi H đánh nhau. Sau đó Nguyễn Công Đ bị thương được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy nên ông H2 đến cơ quan Công an xã N trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N giải quyết.

Ngày 13/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Phi H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 08/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N gửi công văn đề nghị hỗ trợ điều tra số 57/CQCSĐT-ĐTTH đến Ủy ban nhân dân xã N để xem xét, đánh giá hành vi trong vụ việc trên có gây hậu quả xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn xã N, huyện N hay không. Ngày 31/3/2025, Ủy ban nhân dân xã N có công văn số 316/UBND xác định hành vi của các đối tượng tham gia đánh nhau trong vụ án này gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn xã N.

Ngày 26/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Công Đ về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Phi H và Nguyễn Công Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Làm việc với cháu Nguyễn Minh L (con của Đ), Nguyễn Văn T2 (bạn của Đ), Trương Thị Mai Loan (vợ của Đ) khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Công Đ và Đặng Phi H. Khi sự việc xảy ra thì cháu L và T2 chỉ can ngăn chứ không tham gia đánh nhau.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 7561/KLTTCT-C09B ngày 11/12/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Đ là 16%.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể số 897/KLTTCT-C09B ngày 10/3/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Đ là 67%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2025/HS-ST ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Công Đ 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Đặng Phi H 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/12/2025, bị cáo Nguyễn Công Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; cấp sơ thẩm căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm tù là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm một số tài liệu thể hiện có nhiều đóng góp cho các phong trào tại địa phương, tích cực ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt và được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tặng thư khen, là lao động chính trong gia đình, hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng cha già nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo vì là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ; bị cáo bị thương tích nặng, phải thường xuyên điều trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực X, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Khu vực X trong quá trình điều tra, truy tố; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Đ trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ

sở kết luận:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/12/2024, Đặng Phi H cầm theo một con dao dạng kiếm dài khoảng 73 cm, điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn Công Đ với mục đích gây thương tích cho Nguyễn Công Đ. Cùng thời điểm, Nguyễn Công Đ chuẩn bị một thanh kim loại dạng ống dài 133 cm lấy từ nhà, đi bộ ra khu vực cầu nội bộ hẻm 733/1, xã N, nhằm đánh nhau với Đặng Phi H. Khi hai bên gặp nhau, Nguyễn Công Đ chủ động dùng thanh kim loại đánh vào đầu trúng vào nón bảo hiểm Đặng Phi H. Đặng Phi H rút dao chém trả lại, gây thương tích cho Nguyễn Công Đ ở các vị trí: cẳng tay trái, ngón cái tay phải, mặt bên trái, bắp tay trái..., tỷ lệ thương tật là 67%.

Đặng Phi H yêu cầu không xử lý hình sự đối với hành vi của Nguyễn Công Đ do chỉ xây sát nhẹ.

Ngày 31/3/2025, Ủy ban nhân dân xã N có công văn xác định vụ việc giữa Đặng Phi H và Nguyễn Công Đ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2025/HS-ST ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử và kết luận bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không tranh luận về tội danh mà chỉ xin được hưởng án treo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Công Đ đã xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, cụ thể:

- Hồ sơ y tế thể hiện bị cáo bị thương tích rất nặng trong vụ án, gồm: đứt gân cơ gấp cổ tay quay, gân gan tay dài, cơ gấp các ngón nông; đứt động mạch quay; rách xé nhãn cầu, dẫn đến teo nhãn. Đây là những thương tích đặc biệt nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến sức khỏe và khả năng lao động của bị cáo; bị cáo đang phải thường xuyên điều trị về các tổn thương ở mắt tại các cơ sở y tế.

- Các tài liệu của chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có nhiều đóng góp cho các phong trào tại địa phương, tích cực ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt và được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tặng thư khen;

- Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng cha già.

Hội đồng xét xử nhận thấy các tình tiết nêu trên là những tình tiết giảm nhẹ mới, có ý nghĩa quan trọng, thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều đóng góp cho xã hội và hoàn cảnh gia đình khó khăn, cần được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi và khả năng cải tạo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Tuy nhiên, cần đánh giá toàn diện bối cảnh xảy ra vụ án, tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện bị cáo cũng là người bị tấn công và bị thương tích nặng.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, khả năng tự cải tạo cao. Đồng thời, bị cáo hiện đang phải thường xuyên điều trị các tổn thương nghiêm trọng về mắt tại các cơ sở y tế, nếu buộc chấp hành hình phạt tù giam sẽ ảnh hưởng đáng kể đến quá trình điều trị và phục hồi sức khỏe.

Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn có thể giáo dục, cải tạo bị cáo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP (đã được sửa đổi, bổ sung) để cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Đ là có căn cứ, cần được chấp nhận; sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2025/HS-ST ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Công Đ.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Công Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Công Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án.

Bị cáo Nguyễn Công Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Toà án đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TPT TANDTC tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Khu vực X; (1)
- THA-DS Khu vực X; (1)
- TAND Khu vực X; (3)
- Công an Tp.HCM; (1)
- Phòng PV 06 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết H